

Phụ lục
DANH MỤC CÁC BIỂU MẪU HỒ SƠ CHỨNG MINH

(Kèm theo Văn bản số: /SNN-QLCL ngày / 6 /2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

Stt	Mục	Nội dung	Biểu mẫu báo cáo
I	Chỉ đạo, điều hành công tác quản lý an toàn thực phẩm		
1	1	Danh mục văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kế hoạch triển khai công tác quản lý chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản	Biểu số 1
2	2	Danh mục các báo cáo, định kỳ, đột xuất về công tác quản lý chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản	Biểu số 2
II	Tuyên truyền, giáo dục, truyền thông nâng cao nhận thức về an toàn thực phẩm và ý thức chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm		
3	3	Danh sách thống kê các hình thức tuyên truyền cho các nhóm đối tượng (sản xuất ban đầu, sơ chế, chế biến, kinh doanh, người tiêu dùng)	Biểu số 3
4		Danh sách thống kê các lớp đào tạo, tập huấn hướng dẫn các đối tượng sản xuất, kinh doanh áp dụng VIETGAP, GMP, HACCP,...	Biểu số 4
5		Danh sách các cơ sở sản xuất kinh doanh áp dụng VIETGAP, GMP, HACCP,...	Biểu số 5
6	4	Liệt kê các hình thức công khai kết quả thẩm định, ký cam kết	Biểu số 6
7		Danh sách sản phẩm nông lâm thủy sản đã được quảng bá	Biểu số 7
8		Danh sách sản phẩm nông lâm thủy sản xây dựng nhãn hiệu, địa lý	Biểu số 8
III	Giám sát, kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm		
9	5	Danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đã đăng ký kinh doanh tại địa phương do cơ quan đăng ký kinh doanh cung cấp	Biểu số 9
10		Danh sách số cơ sở sản xuất, kinh doanh có đăng ký kinh doanh được thống kê	Biểu số 10
11	6	Danh sách cơ sở có đăng ký kinh doanh được kiểm tra đánh giá phân loại	Biểu số 11
12	7	Danh sách số cơ sở đạt A, B được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP	Biểu số 12
13	8	Danh sách cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản xếp loại C	Biểu số 13
14		Danh sách cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản loại C được thẩm định lại	Biểu số 14
15	9	Danh sách tổng hợp các cơ sở sản xuất ban đầu, sơ chế nhỏ lẻ được thống kê	Biểu 15
16		Danh sách tổng hợp các cơ sở sản xuất ban đầu, sơ chế nhỏ lẻ được ký cam kết	Biểu số 16
17	10	Danh sách các cơ sở được cơ quan phân cấp kiểm tra việc tuân	Biểu số 17

Stt	Mục	Nội dung	Biểu mẫu báo cáo
		thủ cam kết an toàn thực phẩm	
18	11	Danh sách các sản phẩm chủ lực của địa phương (thể hiện được xác nhận tại một trong những văn bản của địa phương)	Biểu số 18
19		Kế hoạch lấy mẫu giám sát	Biểu số 19
20		Kết quả giám sát	Biểu số 20
21	12	Danh sách cơ sở được lập kế hoạch thanh tra đã được cơ quan thẩm quyền phê duyệt	Biểu số 21
22		Danh sách cơ sở được thanh tra	Biểu số 22
23		Báo cáo tóm tắt kết quả thanh tra	Biểu số 23
24	13	Liệt kê các sự cố xảy ra trên địa bàn do thông tin đại chúng cung cấp; do yêu cầu của Bộ; do tự phát hiện.	Biểu số 24
25		Các văn bản chỉ đạo điều tra, xử lý sự cố	Biểu số 25
26		Các văn bản thông báo về kết quả điều tra	Biểu số 26
IV	Tăng cường năng lực công tác quản lý an toàn thực phẩm		
27	14	Danh sách cán bộ được đào tạo	Biểu số 27
28	15	Danh sách các trang thiết bị phục vụ công tác	Biểu số 28
V	Xây dựng và phát triển chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn		
29	16	Danh sách chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn	Biểu số 29

CÁC BIỂU MẪU BÁO CÁO CỤ THỂ
(Kèm theo Danh mục các biểu mẫu hồ sơ chứng minh)

Biểu số 1

**Danh mục văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kế hoạch triển khai
công tác quản lý chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản**

Stt	Văn bản (số VB, ngày ban hành, cơ quan ban hành, nội dung)
	- Văn bản cấp trên ... - Văn bản triển khai ...
	Các văn bản khác ...

Biểu số 2

**Danh mục các báo cáo, định kỳ, đột xuất
về công tác quản lý chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản**

Stt	Văn bản (số VB, ngày ban hành, cơ quan ban hành, nội dung)
	- Văn bản cấp trên ... - Báo cáo ...
	Các báo cáo khác ...

Biểu số 3

**Danh sách thống kê các hình thức tuyên truyền cho các nhóm đối tượng
(sản xuất ban đầu, sơ chế, chế biến, kinh doanh, người tiêu dùng)**

Stt	Số công văn, kế hoạch tuyên truyền	Hình thức tuyên truyền	Nội dung tuyên truyền	Đối tượng tuyên truyền	Số lượng
		Băng rôn,...			
		Tập huấn,...			
		...			

Biểu số 4

**Danh sách thống kê các lớp đào tạo, tập huấn hướng dẫn
các đối tượng sản xuất, kinh doanh áp dụng VIETGAP, GMP, HACCP,...**

Stt	Nội dung tập huấn	Đối tượng tập huấn	Địa điểm	Số người tham dự

Biểu số 5

Danh sách các cơ sở sản xuất kinh doanh áp dụng VIETGAP, GMP, HACCP,...

Stt	Tên và địa chỉ cơ sở áp dụng	Tên sản phẩm	Nội dung áp dụng (VIETGAP, GMP, HACCP,...)

Biểu số 6

Liệt kê các hình thức công khai kết quả thẩm định, ký cam kết

Stt	Hình thức công khai	Số lần	Nơi công khai

Biểu số 7

Danh sách sản phẩm nông lâm thủy sản đã được quảng bá

Stt	Tên sản phẩm	Hình thức quảng bá	Địa điểm quảng bá
	...	Giới thiệu sản phẩm	Tại Hội nghị...
	...	Các điểm bán hàng	Cửa hàng ...

Biểu số 8

Danh sách sản phẩm nông lâm thủy sản xây dựng nhãn hiệu, địa lý

Stt	Tên, địa chỉ địa phương/ cơ sở	Tên sản phẩm	Đăng ký, bảo hộ (nhãn hiệu/ chỉ dẫn địa lý,...)	Tên, số văn bản đồng ý, chấp thuận

Biểu số 9

Danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đã đăng ký kinh doanh tại địa phương do cơ quan đăng ký kinh doanh cung cấp

Stt	Tên cơ sở	Loại hình SXKD	Địa điểm SXKD	Giấy phép ĐKKD/Giấy phép khai thác	Cơ quan cấp Giấy phép ĐKKD/Giấy phép khai thác

Biểu số 10

Danh sách số cơ sở sản xuất, kinh doanh có đăng ký kinh doanh được thống kê

Stt	Tên cơ sở	Loại hình SXKD	Địa điểm SXKD	Giấy phép ĐKKD/Giấy phép khai thác	Cơ quan cấp Giấy phép ĐKKD/Giấy phép khai thác

Biểu số 11

Danh sách cơ sở có đăng ký kinh doanh được kiểm tra đánh giá phân loại

Stt	Tên cơ sở	Loại hình SXKD	Địa điểm SXKD	Số Quyết định thành lập đoàn thẩm định	Cơ quan thực hiện	Kết quả thẩm định

Biểu số 12

Danh sách số cơ sở đạt A, B được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP

Stt	Tên cơ sở	Loại hình SXKD	Địa điểm SXKD	Kết quả thẩm định (A/B)	Số giấy chứng nhận	Ngày cấp	Cơ quan cấp

Biểu số 13

Danh sách cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản xếp loại C

Stt	Tên cơ sở	Loại hình SXKD	Địa điểm SXKD	Ngày thẩm định

Biểu số 14

Danh sách cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản loại C được thẩm định lại

Stt	Tên cơ sở	Loại hình SXKD	Địa điểm SXKD	Ngày thẩm định lại	Kết quả thẩm định lại

Biểu số 15

Danh sách tổng hợp các cơ sở sản xuất ban đầu, sơ chế nhỏ lẻ được thống kê

Stt	Tên cơ sở	Loại hình SXKD	Địa điểm SXKD

Biểu số 16

Danh sách tổng hợp các cơ sở sản xuất ban đầu, sơ chế nhỏ lẻ được ký cam kết

Stt	Tên cơ sở	Loại hình SXKD	Địa điểm SXKD	Ngày ký cam kết	Đơn vị ký cam kết

Biểu số 17

**Danh sách các cơ sở được cơ quan phân cấp kiểm tra
việc tuân thủ cam kết an toàn thực phẩm**

Stt	Tên cơ sở	Loại hình SXKD	Địa điểm SXKD	Ngày kiểm tra	Kết quả kiểm tra	Đơn vị kiểm tra
					Cơ sở tuân thủ quy định ATTP	

Biểu số 18

DANH SÁCH CÁC SẢN PHẨM (Gồm: CHỦ LỰC, OCOP) TẠI ĐỊA PHƯƠNG

Stt	Tên sản phẩm	Số văn bản đã được xác nhận

Biểu số 19

Kế hoạch lấy mẫu giám sát

Stt	Số Quyết định	Tên cơ quan	Ngày ban hành	Số mẫu lấy

Biểu số 20

Kết quả giám sát

Stt	Loại mẫu	Số mẫu	So sánh với năm trước	Kết quả phân tích	Biện pháp xử lý

Biểu số 21

Danh sách cơ sở được lập kế hoạch thanh tra đã được cơ quan thẩm quyền phê duyệt

Stt	Tên cơ sở	Địa chỉ	Loại hình SXKD	Số Quyết định	Cơ quan ban hành	Ngày ban hành

Biểu số 22

Danh sách cơ sở được thanh tra

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Loại hình	Ngày thanh tra	Quyết định thành lập đoàn thanh tra

Biểu số 23

Báo cáo tóm tắt kết quả thanh tra

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Loại hình	Kết quả thanh tra	Hình thức xử lý (đồng)	Ghi chú

Biểu số 24

**Liệt kê các sự cố xảy ra trên địa bàn do thông tin đại chúng cung cấp;
do yêu cầu của Bộ; do tự phát hiện.**

TT	Sự cố xảy ra	Văn bản/cung cấp thông tin	Ghi chú

Biểu số 25

Các văn bản chỉ đạo điều tra, xử lý sự cố

TT	Số văn bản	Cơ quan ban hành	Nội dung

Biểu số 26

Các văn bản thông báo về kết quả điều tra

TT	Số văn bản	Cơ quan ban hành	Nội dung

Biểu số 27

Danh sách cán bộ được đào tạo

Stt	Tên cán bộ	Nội dung đào tạo	Thời gian	Cơ quan đào tạo và văn bản thực hiện

Danh sách các trang thiết bị phục vụ công tác

Stt	Tên thiết bị	Ghi chú

Danh sách chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn

TT	Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất ban đầu	Tên, địa chỉ cơ sở xử lý sau thu hoạch (<i>sơ chế, chế biến, giết mổ, chế biến bảo quản, vận chuyển...</i>)	Tên, địa chỉ nơi bán sản phẩm (<i>Bán buôn, bán lẻ...</i>)	Loại sản phẩm	Đã được cấp giấy xác nhận chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn